

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, đấu tranh PCTN 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 (Báo cáo tại Kỳ họp giữa năm 2024, HĐND tỉnh khóa XVIII)

Thực hiện Văn bản số 240/HĐND-TH₁ ngày 27/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chuẩn bị nội dung Kỳ họp thường kỳ giữa năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh; xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 288/TT-VP ngày 05/6/2024, trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh (bằng phiếu biểu quyết), UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, đấu tranh PCTN 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Sáu tháng đầu năm 2024, bên cạnh những mặt thuận lợi, nhìn chung tình hình còn nhiều khó khăn, thách thức; kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục có nhiều biến động, diễn biến khó lường; trong nước, những khó khăn nội tại liên quan đến đầu tư, tín dụng, phát triển doanh nghiệp...vv, đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Tỉnh cũng như các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tuy vậy, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác tiếp công dân (TCD), giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN) trên địa bàn được triển khai thực hiện nghiêm túc; các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường.

Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng và tiếp công dân đột xuất khi có yêu cầu. Sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh đã tham mưu ban hành Thông báo kết luận của các đồng chí chủ trì, chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, kiến nghị, phản ánh (KNPN) của công dân. Trong kỳ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 01 chỉ thị, 01 chương trình⁽¹⁾ về công tác PCTN.

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-

¹ (1) Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 06/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn; (2) Chương trình số 32/CTr/TU ngày 22/01/2024 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về công tác trọng tâm về nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và chế độ báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình, công tác PCTN, tiêu cực trong các cơ quan nhà nước. UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, các nội dung của kế hoạch thanh tra năm 2024 phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, đồng thời chỉ đạo triển khai có hiệu quả các văn bản về công tác thanh tra, TCD, giải quyết KNTC và PCTN⁽²⁾ của cấp trên. Trong kỳ, UBND tỉnh ban hành 01 chỉ thị, 03 kế hoạch và lồng ghép nội dung chỉ đạo nhiệm vụ PCTN trong nhiều văn bản khác⁽³⁾; ban hành 03 Quyết định⁽⁴⁾ về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được thay thế, theo các lĩnh vực: giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân, xử lý đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, của các sở, ngành, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài; giải quyết ngay từ cơ sở đối với các vụ việc mới phát sinh, không để hình thành “điểm nóng”; làm tốt công tác đối thoại với công dân.

Thanh tra tỉnh đã tích cực tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thanh tra, KNTC, PCTN; tăng cường hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; quan tâm công tác kiểm tra quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN tại các sở, ngành, địa phương; kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng, đơn thư

⁽²⁾ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TCD và giải quyết KNTC; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật PCTN năm 2018; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về TCD, giải quyết KNTC; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 633/KH-TTCTP ngày 27/02/2023 của Thanh tra Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15; Các Văn bản của Thanh tra Chính phủ: số 2144/BC-TTCTP ngày 05/12/2022 về tình hình thi hành pháp luật về khiếu nại năm 2022, số 234/BC-TTCTP ngày 18/01/2023 về tổng kết công tác năm 2022 của ngành Thanh tra.

⁽³⁾ Gồm: (1) Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 04/01/2024 của UBND về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; (2) Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 22/11/2023 về thực hiện chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (3) Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 11/3/2024 về công tác PCTN năm 2024; (4) Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 12/4/2024 về việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2023.

⁽⁴⁾ Gồm: (1) Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được thay thế (lĩnh vực: giải quyết KNTC, TCD, xử lý đơn) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (2) Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được thay thế (lĩnh vực: giải quyết KNTC, TCD, xử lý đơn) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.; (3) Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được thay thế (lĩnh vực: giải quyết KNTC, TCD, xử lý đơn) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

mới phát sinh. Tham mưu kiện toàn và họp Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC tỉnh; cho ý kiến đối với các vụ việc khiếu nại phức tạp, tồn đọng kéo dài.

Nhìn chung 6 tháng đầu năm 2024, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động triển khai kịp thời các nhiệm vụ về công tác TCD, giải quyết KNTC, PCTN, tập trung xử lý vụ việc tồn đọng; ngành Thanh tra đã khắc phục những khó khăn, tập trung hoàn thành các cuộc thanh tra từ kỳ trước chuyển sang và triển khai kịp thời, đảm bảo yêu cầu các cuộc thanh tra theo kế hoạch, các nhiệm vụ thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh⁽⁵⁾, góp phần duy trì ổn định tình hình an ninh trật tự, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh đã chủ động xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác TCD, giải quyết KNTC có trọng tâm, trọng điểm, trong đó chú trọng giải quyết có hiệu quả, dứt điểm đối với những vụ việc có tính nhạy cảm, bức xúc trong Nhân dân; có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đoàn thể có liên quan trong việc thực thi pháp luật về KNTC; xử lý kịp thời những vụ việc phát sinh mang tính chất gay gắt, phức tạp, không để xảy ra điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn sáu tháng đầu năm 2024 cơ bản đã được các sở, ngành, địa phương tiếp nhận, xử lý theo quy định, tập trung một đầu mối. UBND tỉnh thường xuyên rà soát, đôn đốc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, chỉ đạo phát huy vai trò hòa giải, đối thoại với công dân, cho nên tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn không có diễn biến phức tạp. Tuy vậy, vẫn còn một số vụ việc mặc dù các cấp, các ngành đã tập trung tham mưu giải quyết nhưng vẫn chưa dứt điểm.

1.1. Về khiếu nại

Số lượng đơn có nội dung khiếu nại trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 có chiều hướng giảm so với cùng kỳ năm 2023 (71/100 đơn). Nội dung khiếu nại chủ yếu tập trung vào công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB), tái định cư các công trình dự án; khiếu nại việc cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất; khiếu nại về xử phạt vi phạm hành chính.

1.2. Về tố cáo

Tình hình tố cáo trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 diễn ra ở mức độ bình thường, không gay gắt, số lượng đơn tố cáo giảm 31 đơn (14/45) so với cùng kỳ năm 2023. Nội dung tố cáo chủ yếu tập trung vào hành vi của cán bộ,

⁽⁵⁾ (1) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện các gói thầu do Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế (AIC) và các đơn vị thành viên thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (2) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng đối với nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị trực thuộc; (3) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong triển khai thực hiện dự án Xây dựng hệ thống giám sát trật tự đô thị và an toàn giao thông tại thành phố Hà Tĩnh hướng đến mô hình thành phố thông minh; (4) Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước tại Công ty TNHH một thành viên cao su Hà Tĩnh và Công ty TNHH một thành viên cao su Hương Khê Hà Tĩnh; (5) Đoàn thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo chỉ đạo thanh tra chuyên đề của Thanh tra Chính phủ.

công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và những vụ việc khiếu nại không đạt được mục đích chuyển sang tố cáo.

2. Kết quả cụ thể (số liệu tính đến ngày 30/5/2024)

2.1. Công tác tiếp công dân

Toàn tỉnh tổ chức tiếp: 2.606 lượt công dân; số người được tiếp: 3.517 người; số vụ việc: 2.294 vụ việc.

Số đoàn đông người được tiếp 55 lượt đoàn, số người được tiếp 921 người, trong đó: số vụ việc tiếp lần đầu: 97 vụ việc; số vụ việc tiếp nhiều lần: 33 vụ việc.

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: 2.386 đơn (kỳ trước chuyển sang: 279 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 2.107 đơn). Số đơn đủ điều kiện xử lý 1.822 đơn/số vụ việc đủ điều kiện 1.819 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung đơn: 1.822 đơn (trong đó: khiếu nại: 166 đơn; tố cáo: 44 đơn; KNPA: 1.612 đơn)

- Phân loại theo tình trạng giải quyết: 1.822 đơn (trong đó: số đơn đã giải quyết lần đầu: 1.121 đơn; số đơn đã giải quyết nhiều lần: 293 đơn; số đơn chưa giải quyết xong: 408 đơn).

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 1.140 đơn (trong đó: khiếu nại: 71 đơn; tố cáo: 14 đơn; KNPA: 1.055 đơn).

- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 682 đơn.

2.3. Kết quả giải quyết KNTC, KNPA thuộc thẩm quyền

- Kết quả giải quyết khiếu nại: tổng số vụ việc đã giải quyết 27 vụ việc/tổng số vụ việc phải giải quyết 43 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 62,79%.

- Kết quả giải quyết tố cáo: tổng số vụ việc đã giải quyết 10 vụ việc/tổng số vụ việc phải giải quyết 10 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 100%.

- Kết quả giải quyết KNPA: tổng số vụ việc KNPA đã giải quyết: 842 vụ việc/1.055 vụ việc phải giải quyết, đạt tỷ lệ 79,81%.

2.4. Bảo vệ người tố cáo

Sáu tháng đầu năm 2024, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh không nhận được văn bản đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo. Trong kỳ, UBND tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm bí mật của người tố cáo, giao Thanh tra tỉnh thường xuyên đôn đốc, theo dõi các cấp, các ngành không để lộ thông tin về người tố cáo trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc.

3. Kết quả rà soát các vụ việc tồn đọng kéo dài.

3.1. Kết quả rà soát, giải quyết KNTC phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ

Quá trình rà soát, chỉ đạo xử lý, các cấp, các ngành đã tham mưu giải quyết nhiều vụ việc (trong đó có 04 vụ việc cơ quan Trung ương chuyển về đã xử lý xong); hiện nay có 03 vụ việc Tổ công tác đã rà soát và đang tham mưu chỉ đạo xử lý, cụ thể:

+ 02 vụ việc thuộc thẩm quyền cấp huyện, nhưng quá trình giải quyết có vướng mắc; các đơn vị đã xây dựng phương án, báo cáo và xin ý kiến của các sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh nhưng vẫn chưa giải quyết xong: (1) Kiến nghị của một số hộ dân tại các phường: Kỳ Phương, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và xã Kỳ Nam, Kỳ Lợi thuộc thị xã Kỳ Anh về giá đất tại các khu tái định cư (tồn đọng 604 hộ tái định cư); (2) Kiến nghị của một số hộ dân thuộc xã Kỳ Tây liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện dự án Hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng - Hạng mục Hồ Rào Trỏ tại xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh.

+ 01 vụ việc do công dân đang chấp hành án phạt tù nên chưa thực hiện xong: bà Trần Thị Tâm ở thôn 5, xã Sơn Hồng, huyện Hương Sơn đề nghị xử lý việc ông Cao Huy Chương có hành vi lấn chiếm đất rừng, lấn chiếm đất của gia đình bà.

(Chi tiết các vụ việc tồn đọng có Phụ lục kèm theo).

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã triển khai các chương trình, kế hoạch năm 2024, trong đó tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí; tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, tiêu cực với quan điểm vừa tích cực, chủ động phòng ngừa, vừa kiên quyết đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm minh hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp và cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ trong công tác PCTN, tiêu cực. Việc quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của Tỉnh đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức cũng như hành động trong toàn hệ thống chính trị đối với công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định về an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ngăn chặn hiệu quả các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

1.2. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Thời gian qua, hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục, pháp luật về

PCTN được tổ chức thường xuyên hơn, tương đối đa dạng về hình thức, quy mô phù hợp với từng địa phương, đơn vị; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về PCTN với việc quán triệt, học tập các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác cán bộ, các quy định của Trung ương, của Tỉnh về tăng cường vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật, Hoà giải viên cơ sở đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Các ngành, địa phương đã xây dựng kế hoạch đưa nội dung PCTN, tiêu cực vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo và chủ động, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền như vận dụng sáng tạo trong ứng dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; phối hợp với các đài truyền hình, truyền thanh và các cơ quan truyền thông để sản xuất các chương trình hỏi đáp, các phim tài liệu có nội dung bài trừ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; vận dụng hệ thống loa truyền thanh cơ sở để tuyên truyền các nội dung, các vụ án tham nhũng, tiêu cực tới tận xã, phường, thị trấn.

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN đã có nhiều chuyển biến tích cực; qua tuyên truyền, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân được nâng cao. Các đơn vị đã chủ động thông tin, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế, những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm, giúp định hướng để người dân hiểu rõ hơn về những khó khăn, phức tạp trong công tác PCTN, cũng như khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong công cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tổ chức 41 lớp tuyên truyền với 2008 lượt người tham gia; thực hiện nhiều chuyên trang, chuyên mục phổ biến pháp luật trên Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các trang truyền hình địa phương, trong đó chú trọng nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực, đặc biệt là các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để tăng cường chỉ đạo thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn đã chủ động thực hiện việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị mình theo các nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự, thẩm quyền quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đặc biệt, việc công khai trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và người dân như: công khai thủ tục hành chính; các chương trình, dự án, chính sách đầu tư; quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; chế độ, định mức, tiêu chuẩn; phân cấp trong quản

lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, quy hoạch, kế hoạch quản lý sử dụng đất; các kết luận thanh tra, kiểm tra, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin và tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong kỳ báo cáo, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành nhiều nghị quyết, văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn⁽⁶⁾...vv; các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được giao; quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, cắt giảm tối đa các khoản chi không cần thiết; đồng thời, quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2.3. Cải cách hành chính (CCHC)

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản và quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác CCHC⁽⁷⁾; cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai, thực hiện đồng bộ và có hiệu quả nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh CCHC gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Việc thực hiện các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm hành chính công 13/13 đơn vị cấp huyện đã tăng cường tính công khai, minh bạch, tránh tình trạng nhũng nhiễu, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

2.4. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh phối hợp

⁶ (1) Nghị Quyết số 143/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; (2) Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024; (3) Nghị quyết số 121/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; (4) Văn bản số 535/UBND-NL ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (5) Văn bản số 274/UBND-NC ngày 15/01/2024 về thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng ngân sách nhà nước; (6) Văn bản số 718/UBND-NC ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách chính sách tiền lương; (7) Văn bản số 6316/UBND-TH ngày 08/11/2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

⁷ (1) Văn bản số 7398/UBND-NC ngày 26/12/2023 về thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đổi mới công tác đánh giá, thẩm định, xác định chỉ số CCHC từ năm 2023; (2) Chương trình số 32/CTr/TU ngày 22/01/2024 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về công tác trọng tâm về nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; (3) Quyết định số 3433/QĐ-UBND 25/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024; (4) Văn bản số 550/UBND-NC ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai công tác trọng tâm về nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (5) Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về tuyên truyền CCHC, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các đơn vị, địa phương (DDCI) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2024.

Ủy ban Kiểm tra các cấp hướng dẫn các địa phương đơn vị tổ chức kê khai tài sản thu nhập hằng năm và kê khai tài sản thu nhập bổ sung; hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Văn bản số 1568-CV/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Các địa phương, đơn vị trong tỉnh đã thực hiện việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo đúng quy định.

2.5. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết KNTC

Trong kỳ báo cáo không phát sinh nội dung này.

2.6. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

Trong kỳ báo cáo tổng số vụ án, bị can đang thụ lý, điều tra: 05 vụ/21 bị can, trong đó:

- Kỳ trước chuyển sang: 02 vụ/15 bị can (có Phụ lục kèm theo).

- Phát hiện hiện, điều tra trong kỳ: khởi tố 03 vụ/06 bị can (có Phụ lục kèm theo).

Trong kỳ báo cáo phát sinh đề nghị truy tố 09 vụ/41 bị can; phát sinh 01 vụ/01 bị can thay đổi tội danh⁽⁸⁾.

2.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Trong kỳ báo cáo không phát sinh xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

2.8. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Trong kỳ báo cáo, chưa phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đánh giá tình hình

1.1. Kết quả, ưu điểm

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác TCD, giải quyết KNTC, PCTN; chỉ đạo thực hiện nề nếp công tác TCD, tiếp nhận, xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết KNTC; đặc biệt là thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Công tác PCTN được tăng cường; tại một số lĩnh vực, tham nhũng từng bước được kiềm chế, đặc biệt là tình trạng gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện công việc đã được khắc phục.

⁸ Ngày 23/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh ban hành Quyết định số 144/QĐ-CSĐT-VPĐT về việc thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Phan Xuân Hải, nguyên Đội trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 11/4/2023 tại thị trấn Hương Khê sang tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Văn phòng UBND tỉnh (Ban Tiếp công dân tỉnh) cùng với Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp, chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện đảm bảo phục vụ đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh trong TCD định kỳ; chất lượng, hiệu quả công tác TCD của lãnh đạo tỉnh được nâng lên rõ rệt. Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh sau các phiên TCD được quan tâm nên các nội dung KNTC, KNPA của công dân cơ bản được xử lý, giải quyết.

- Cơ quan Thanh tra nhà nước, cán bộ làm công tác TCD, giải quyết KNTC của các ngành làm tốt vai trò phối hợp với các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC; một số đơn vị, địa phương đã chủ động xin ý kiến tư vấn, hướng dẫn để xử lý vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền, vì vậy đã góp phần giải quyết tốt các KNTC phát sinh ở cấp cơ sở.

- Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân; kỹ năng phân loại và xử lý đơn thư của cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư ngày càng được nâng lên, đơn thư của công dân được tập trung về một đầu mối, được chuyển đến đúng các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nên đã hạn chế và giảm được hiện tượng tụ tập đông người và đơn thư vượt cấp kéo dài. Các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả chủ trương hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp đã thường xuyên quán triệt, tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác PCTN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế; chỉ đạo thực hiện tốt chế độ công khai, minh bạch trong hoạt động các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt các lĩnh vực tài chính, ngân sách, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm từ ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tăng cường thanh tra đột xuất, tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, từ đó từng bước kiềm chế, đẩy lùi tham nhũng.

- Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt hơn công tác PCTN trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN kỳ này so với cùng kỳ năm trước đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động; nhiều vụ việc, vụ án đã được điều tra, truy tố và xét xử kịp thời, nghiêm minh. Các cơ quan, đơn vị đã quan tâm chỉ đạo công tác PCTN, đặc biệt là công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ.

1.2. Hạn chế, khuyết điểm

- Việc phát hiện các yếu kém, sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục, sửa đổi vẫn còn hạn chế.

- Công tác quản lý nhà nước về TCD, giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu một số nơi trong việc TCD, giải quyết KNTC chưa rõ nét, chưa chủ động trong theo dõi tình hình, kịp thời xử lý các vụ việc.

- Do tính chất, nội dung của một số vụ việc KNTC rất phức tạp, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, bồi thường GPMB, vì vậy, việc thụ lý, tổ chức kiểm tra, xác minh, ban hành quyết định, kết luận giải quyết KNTC ở một số vụ việc vẫn còn có tình trạng kéo dài; một số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn có tình khiếu kiện vượt cấp ra các cơ quan Trung ương gây mất ổn định tình hình.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC chưa thường xuyên, sâu rộng, hiệu quả chưa cao.

- Một số địa phương, đơn vị chưa làm tốt công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về TCD, giải quyết KNTC, PCTN của người đứng đầu. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác TCD, giải quyết KNTC, PCTN của một số ngành, địa phương còn chậm, chất lượng còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi, tích hợp, khai thác, sử dụng các thông tin, dữ liệu về TCD, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra gặp nhiều khó khăn, một số vụ việc thanh tra có nội dung phức tạp, hồ sơ nhiều, liên quan nhiều đối tượng, nhiều địa phương, phải tiến hành xác minh nhiều nơi,... dẫn đến tiến độ thanh tra chậm. Qua thanh tra tuy đã phát hiện sai phạm và xử lý kinh tế nhưng việc phát hiện, đề xuất xử lý về hành vi tham nhũng chưa nhiều.

- Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhất là bồi dưỡng bản lĩnh nghề nghiệp cho cán bộ làm công tác PCTN chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ vẫn là khâu yếu nên việc phát hiện tham nhũng qua hoạt động này cũng còn hạn chế. Việc triển khai công tác PCTN khu vực ngoài nhà nước chưa được thường xuyên, quyết liệt.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Cơ chế, chính sách liên quan đến những nội dung KNTC, KNPA của công dân đặc biệt là liên quan đến lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập, chưa phù hợp, chưa nhất quán, vẫn còn có sự chênh lệch giữa giá bồi thường so với giá trị thực tế; một bộ phận công dân hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế, dẫn đến phát sinh KNTC, KNPA.

- Công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực, tại một số địa phương có lúc, có nơi còn yếu kém, sơ hở, thiếu chặt chẽ, kỷ cương hành chính chưa được tuân thủ tốt...vv.

- Pháp luật chưa có hướng dẫn cụ thể về xử lý đối với các trường hợp KNTC sai. Chưa có chế tài quy định đối với các vụ việc KNTC đã được cơ quan hành chính các cấp giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình gửi đơn, tập trung đến các cơ quan hành chính KNPA tiếp mà không thực hiện việc khởi kiện ra cơ quan Tòa án.

- Các quy định cụ thể về PCTN, lãng phí chưa được điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, vẫn còn thiếu các quy định và biện pháp cần thiết cho công tác đấu tranh chống tội phạm tham nhũng, tiêu cực; cơ chế, chính sách để kiểm soát tài sản, thu nhập, nguồn gốc tài sản, thu nhập và giải pháp răn đe để người có điều kiện tham nhũng không dám tham nhũng chưa đủ mạnh và hiệu quả chưa cao.

- Chưa có các biện pháp hữu hiệu để người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng và người thân của họ được bảo vệ an toàn tuyệt đối, đồng thời được vinh danh, khen thưởng xứng đáng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số công dân chưa hiểu rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người KNTC nên thực tế tình hình KNTC sai hoặc KNTC có đúng có sai vẫn còn phổ biến và chiếm tỷ lệ cao. Nhiều đơn thư có nội dung không rõ ràng hoặc trình bày không đúng nội dung yêu cầu giải quyết. Đặc biệt, có một số trường hợp nội dung đơn thư đã được các cấp, các ngành giải quyết, trả lời đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình tiếp tục KNTC làm phức tạp tình hình.

- Nhận thức về pháp luật của một số cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC còn có những hạn chế, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, giải quyết đơn, do đó có một số vụ việc giải quyết chưa đảm bảo nội dung đơn của công dân. Chất lượng giải quyết đơn thư nói chung và giải quyết KNTC ở cấp xã và tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, thời gian giải quyết còn chậm.

- Công tác quản lý nhà nước về một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai (đặc biệt là cấp xã) còn nhiều sai sót, chậm được xử lý.

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật về Luật TCD, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN đã được triển khai nhưng chưa đạt kết quả cao, nhất là tuyên truyền đối với các tầng lớp Nhân dân.

- Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy đảng, chính quyền và tính gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, tiêu cực chưa cao. Công tác PCTN, tiêu cực trong các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã được triển khai, hướng dẫn; tuy vậy, nhận thức và hiệu quả thực hiện còn hạn chế.

3. Dự báo tình hình

- Mặc dù các vụ việc KNTC kéo dài nhiều năm đã được các cấp, các ngành tập trung giải quyết, góp phần ổn định tình hình chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nhưng thời gian tới việc xử lý rác thải tập trung, công tác thu hồi đất, bồi thường GPMB thực hiện các công trình, dự án, liên quan đến hỗ trợ sau sự cố môi trường biển... dự báo sẽ tiếp tục phát sinh KNTC, KNPA của công dân; bên

cạnh đó vẫn còn một số vụ việc tồn đọng, phức tạp giải quyết chưa dứt điểm do còn nhiều vướng mắc, dự báo sẽ có công dân tập trung khiếu kiện đông người lên cấp Tỉnh, ra Trung ương ... gây áp lực yêu cầu giải quyết làm mất trật tự công cộng.

- Tình hình tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn vẫn có thể diễn biến khó lường, hành vi tham nhũng sẽ ngày càng tinh vi hơn; tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc để trục lợi, tình trạng “tham nhũng vặt” ở một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có thể vẫn còn diễn ra ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Một số lĩnh vực có khả năng xảy ra tham nhũng cao như: lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mua sắm tài sản công, các dự án đầu tư công có nguồn vốn từ ngân sách, vốn kinh doanh của đơn vị nhà nước, dịch vụ công, đấu giá quyền sử dụng đất; công tác đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ...vv. Nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh đó là: lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Công tác TCD, giải quyết KNTC

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác TCD, giải quyết KNTC.

- Thanh tra tỉnh phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan theo dõi sát diễn biến tình hình KNTC tại các đơn vị, địa phương; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị, địa phương giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo, tham vấn của các cơ quan Trung ương và Chính phủ để xử lý kịp thời.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác TCD, giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại, giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

- Các cấp, các ngành thường xuyên bám sát địa bàn, tập trung giải quyết kịp thời KNTC phát sinh; chú trọng làm tốt công tác hoà giải gắn với vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định, vượt cấp.

- Tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của Nhân dân.

- Thường xuyên tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác TCD, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong công tác TCD, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA, trong đó lưu ý làm tốt công tác đối thoại, hòa giải cơ sở, nhất là đối với những nơi tiềm ẩn phát sinh đơn thư trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, GPMB, tái định cư.

2. Công tác PCTN

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương và các quy định của pháp luật nhằm tạo chuyển biến rõ rệt hơn trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về công tác PCTN.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường phối hợp và kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về PCTN, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ PCTN; thông qua đó, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng PCTN để chống phá Đảng, Nhà nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiếp tục triển khai các quy định, hướng dẫn về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan truyền thông, Báo chí và Nhân dân trong công tác PCTN.

- Chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm và khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; thường xuyên quan tâm tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

- Đề cao trách nhiệm tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Đổi mới phương thức hoạt động thanh tra, tăng cường tính công khai trong hoạt động thanh tra. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh để từng bước nâng cao hiệu quả việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh phân cấp quản lý, CCHC, cải cách thể chế; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tiếp tục đôn đốc kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, việc tặng quà, nộp lại quà tặng tại các cơ quan, đơn vị; kiểm soát tài sản, thu nhập và kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn; tăng cường việc áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý để phát huy hiệu quả phòng, ngừa tham nhũng; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ở từng cơ quan, đơn vị, chú trọng

quy định những việc không được làm liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc kịp thời các kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra; tăng cường sự phối hợp giữa thanh tra nhà nước với các cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án và Cơ quan kiểm tra Đảng trong đấu tranh PCTN.

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện hơn nữa đối với tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan thực hiện chức năng PCTN để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong tình hình mới.

- Tăng cường bổ sung đảm bảo về số lượng và chất lượng cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nói chung và cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN nói riêng.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành công tác PCTN.

Trên đây là kết quả công tác TCD, giải quyết đơn thư KNTC và đấu tranh PCTN 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, UBND tỉnh báo cáo kỳ họp giữa năm 2024, HĐND tỉnh Khóa XVIII./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, TH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Lĩnh

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC VỤ VIỆC TỒN ĐỘNG, PHỨC TẠP, KÉO DÀI
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

Các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài được rà soát theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ (hiện còn 03 vụ việc)

1. Việc xử lý kiến nghị của một số hộ dân tại các phường: Kỳ Phương, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và xã Kỳ Nam, Kỳ Lợi thuộc thị xã Kỳ Anh về giá đất tại các khu tái định cư (tồn đọng 604 hộ tái định cư)

Thực hiện Văn bản 3511/UBND-NL₂ ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh về xử lý tồn đọng 604 hộ tái định cư, UBND thị xã Kỳ Anh đã chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan, UBND các xã phường tiến hành kiểm tra rà soát, cấp giấy CNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân, cụ thể: (1) không đủ điều kiện tái định cư: 119 trường hợp; (2) bị trùng tên 01 trường hợp nên đã loại ra; (3) có 05 trường hợp dừng xét tái định cư do dự án đã tạm dừng triển khai thực hiện (đường vào khu tái định cư Kỳ Long); (4) có 21 trường hợp nằm trong danh sách Kết luận 66/KL-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh đang chờ xử lý theo nội dung Kết luận 66; (5) có 06 trường hợp có thời điểm kết hôn sau thời điểm thu hồi đất, phê duyệt kinh phí bồi thường tương tự như 32 trường hợp trong Kết luận 66; (6) đã hoàn thành cấp GCNQSD đất cho 357 trường hợp; còn lại 95 trường hợp chưa được cấp GCNQSD đất.

Thực hiện Văn bản 2230/UBND-NL₂ ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh về xử lý tồn đọng 95/604 trường hợp còn lại; để xử lý việc cấp giấy CNQSD đất, đảm bảo quyền lợi cho các hộ dân, UBND thị xã Kỳ Anh đã triển khai thực hiện, kết quả cụ thể như sau: (1) đã cấp giấy CNQSD đất cho 77 trường hợp; (2) chưa có tiền nộp 01 trường hợp; (3) soát xét lại không đủ điều kiện tái định cư 04 trường hợp (đã thông báo cho hộ dân biết không đủ điều kiện tái định cư). Còn 13/95 trường hợp vướng mắc chưa xử lý được, lý do: không xác định hàng thừa kế 01 trường hợp tại Kỳ Phương; chưa nhận tiền bồi thường có 03 trường hợp tại Kỳ Thịnh; chưa có mặt bằng tái định cư 09 trường hợp tại Kỳ Thịnh.

Giải pháp thực hiện:

- Đối với 03 hộ chưa nhận tiền bồi thường, UBND thị xã Kỳ Anh thực hiện giao đất, thu tiền sử dụng đất tại thời điểm các hộ nhận tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư.

- 01 trường hợp chưa xác định được hàng thừa kế, UBND thị xã Kỳ Anh giao phường Kỳ Phương tiếp tục thông báo cho các hộ có liên quan cung cấp hồ sơ xác minh hàng thừa kế.

- Đối với 09 hộ chưa có đất tái định cư, Ban Quản lý dự án khu vực Khu kinh tế tỉnh hoàn thiện hạ tầng khu tái định cư Kỳ Thịnh để cấp đất cho 09 hộ này.

2. Kiến nghị của một số hộ dân thuộc xã Kỳ Tây liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện dự án Hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng - Hạng mục Hồ Rào Trổ tại xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2289/UBND-NL1 ngày 10/4/2020 về việc xử lý kiến nghị của UBND huyện Kỳ Anh (theo Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 07/4/2020 về việc đề nghị xem xét áp dụng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, khi thực hiện GPMB đối với phần còn lại thuộc Dự án cấp nước cho Khu Kinh tế Vũng Áng), Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1657/STNMT-ĐGĐBT ngày 01/6/2020 báo cáo UBND tỉnh. Trên cơ sở báo cáo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 6581/UBND-NL1 ngày 05/10/2021 báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ngày 16/11/2021, HĐND tỉnh đã ban hành Văn bản số 475/HĐND đồng ý với phương án đề xuất của UBND tỉnh. Ngày 24/11/2021, UBND tỉnh đã có Văn bản số 7900/UBND-NL1 giao UBND huyện Kỳ Anh rà soát, lập phương án bổ sung các đối tượng, hoàn thành các hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ, đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với các hộ dân bị ảnh hưởng bởi Dự án. UBND huyện Kỳ Anh đã hoàn thiện phương án rà soát bổ sung các đối tượng hỗ trợ và có Văn bản số 1699/UBND-TNMT ngày 26/10/2022 báo cáo UBND tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4523/STNMT-ĐĐ1 ngày 02/12/2022 báo cáo và tham mưu UBND tỉnh xem xét xử lý. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 12/5/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tham mưu báo cáo đề nghị UBND tỉnh, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương: Tiếp tục thực hiện bồi thường, GPMB, tái định cư dự án; ban hành chính sách và bố trí nguồn vốn hỗ trợ bồi thường, GPMB, tái định cư dự án.

Ngày 22/9/2023, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 128/NQ-HĐND về việc bồi thường hỗ trợ tái định cư dự án xây dựng hệ thống cấp nước cho khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; theo đó thống nhất như sau: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại các thôn còn lại của xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh và bổ sung cho 05 xã thuộc huyện Kỳ Anh (Kỳ Thượng, Lâm Hạp, Kỳ Sơn, Kỳ Lạc, Kỳ Tân); hỗ trợ, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm và ổn định đời sống sản xuất tại các thôn còn lại của xã Kỳ Tây và bổ sung cho 05 xã thuộc huyện Kỳ Anh (Kỳ Thượng, Lâm Hạp, Kỳ Sơn, Kỳ Lạc, Kỳ Tân). Nguồn vốn thực hiện: nguồn ngân sách tỉnh và nguồn vốn hợp pháp khác. Hiện nay, UBND huyện Kỳ Anh đang triển khai thực hiện.

Theo báo cáo của UBND huyện Kỳ Anh: kết quả thực hiện ngày 31/5/2024 như sau:

- Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại các thôn còn lại của xã Kỳ Tây: Hội đồng Bồi thường, tái định cư đã tổ chức kiểm kê xong tại 04 thôn xã Kỳ Tây (345 hộ, diện tích khoảng 192,6 ha); đang hoàn thiện hồ sơ có liên quan để trình phê duyệt.

- Phần bổ sung chính sách bồi thường, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất, tại 05 xã (Kỳ Thượng, Lâm Hợp, Kỳ Sơn, Kỳ Lạc, Kỳ Tân): đã thẩm định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất), tại các xã Kỳ Thượng, Kỳ Sơn, Lâm Hợp, Kỳ Lạc, Kỳ Tân, với tổng số hộ được bổ sung hỗ trợ: 868 hộ; diện tích đất được hỗ trợ: 2.517.636,7 m²; kinh phí hỗ trợ 104.963.172.400 đồng; đã chi trả được 840/868 hộ, số tiền 102,46/104,96 tỷ đồng. Còn lại 28 hộ chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, gồm có: Kỳ Thượng: 07 hộ; Kỳ Sơn 01 hộ; Lâm Hợp: 04 hộ; Kỳ Lạc: 11 hộ; Kỳ Tân: 04 hộ. Lý do: các hộ đi làm ăn xa, vợ chồng ly hôn, lao động ở nước ngoài bất hợp pháp, chủ sử dụng đất đã chết, chưa có biên bản họp thống nhất nhận tiền hoặc chưa có giấy ủy quyền.

3. Vụ việc bà Trần Thị Tâm (vợ ông Phạm Văn Thịnh), thôn 5, xã Sơn Hồng, huyện Hương Sơn: kiến nghị xử lý việc ông Cao Huy Chương, thôn 5, xã Sơn Hồng có hành vi lấn chiếm đất rừng, sẽ phát đất rừng tự nhiên trên đất của gia đình bà Tâm đã bắt thăm trúng (theo phương án giao đất lâm nghiệp của xã Sơn Hồng năm 2014); đồng thời kiến nghị thu hồi diện tích đất rừng do ông Cao Huy Chương đang lấn chiếm, làm các thủ tục cấp GCNQSD đất cho gia đình bà.

Theo phương án giao đất của xã Sơn Hồng được phê duyệt năm 2014 gia đình bà Trần Thị Tâm đã bốc thăm trúng thửa đất số 03, tờ bản đồ số 117, khoảnh 10, tiểu khu 18, có diện tích 6,04 ha; Trên phần diện tích lô đất bà Tâm bốc thăm trúng có 04 hộ gia đình sử dụng 2,32 ha đất trồng cây trước năm 2005 (trước thời điểm xây dựng phương án), 2,71 ha ông Cao Huy Chương sẽ, phát trồng keo sau thời điểm phê duyệt phương án giao đất và 1,01 ha hiện nay đang là rừng tự nhiên. Sau khi nhận được kiến nghị của bà Tâm, UBND huyện Hương Sơn đã chỉ đạo các phòng chuyên môn liên quan phối hợp với UBND xã Sơn Hồng làm việc với các hộ thỏa thuận, thống nhất phương án xử lý; đến nay đã giao đất, giao rừng, cấp 3 giấy CNQSD đất cho bà Nguyễn Thị Tâm với diện tích 19.867 m².

Đối với diện tích ông Cao Huy Chương sẽ phát để trồng cây, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chức năng (Công an huyện, Hạt kiểm lâm, Phòng TN&MT, Phòng NN&PTNT) lập hồ sơ xử lý theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và Luật Đất đai năm 2013. Quá trình xây dựng phương án tổ chức thực hiện các biện pháp yêu cầu ông Chương trả lại nguyên hiện trạng ban đầu của đất để giao cho gia đình bà Tâm thì ông Cao Huy Chương vi phạm đốt rừng trái phép bị cơ quan chức năng xử lý, hiện tại đang bị giam giữ. Sau khi ông Chương hết thời gian giam giữ, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo cơ quan chức năng trực tiếp làm việc với ông Cao Huy Chương để thực hiện các biện pháp yêu cầu ông Chương trả lại đất để giao cho gia đình bà Tâm. Nội dung này bà Tâm đã đồng tình và không có ý kiến gì thêm./.

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN TỒN ĐẠNG KỲ TRƯỚC CHUYỂN SANG
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

1. Ngày 12/6/2023, phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh chuyển tin báo về tội phạm: “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản” đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh.

Ngày 11/7/2023, Cơ quan An ninh Điều tra ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 09/QĐ-ANĐT về tội “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 355 Bộ luật Hình sự. Căn cứ kết quả điều tra, hồ sơ tài liệu thu thập được, ngày 17/10/2023, Cơ quan An ninh Điều tra ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” quy định tại điều 356 Bộ luật Hình sự đối với 08 bị can: Phan Xuân Phương (1980), Giám đốc Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện Can Lộc; Đặng Văn Mỹ (1984), Giám đốc, người đại diện Pháp luật của Công ty TNHH Nông lâm nghiệp Phương Đông; Hoàng Đình Tiến (1983), Giám đốc, người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần giống và vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Hà; Lê Duy Tiểu (1984), Chủ tịch Hội Nông dân UBND xã Phú Lộc, huyện Can Lộc; Lê Thị Hoa (1976), Kế toán Trung tâm ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện Can Lộc; Lê Thị Lan Hương (1991), công chức UBND xã Phú Lộc, huyện Can Lộc; Trần Xuân Hải (1970), Phó Chánh Thanh tra UBND huyện Can Lộc; Nguyễn Xuân Chương (1967), Chủ tịch UBND xã Thường Nga, Can Lộc. Ngày 12/12/2023 Cơ quan An ninh Điều tra ra quyết định khởi tố bổ sung thêm 06 bị can, gồm: Bùi Viết Hùng (1979) Chủ tịch UBND thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc; Trần Sỹ Lương (1983), Phó Trưởng phòng Nội vụ UBND huyện Can Lộc; Nguyễn Quốc Việt (1979), Phó Chủ tịch HĐND xã Kim Song Trường, huyện Can Lộc; Phan Văn Hạnh (1975), Phó Chủ tịch UBND xã Kim Song Trường, huyện Can Lộc; Trần Đình Mọn (1964), Phó Chủ tịch UBND xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc; Nguyễn Đình Sáng (1992), cán bộ phụ trách thú y, Phó Chủ tịch Hội Nông dân UBND thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc.

Hiện nay, vụ án đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tiếp tục điều tra, làm rõ.

2. Ngày 19/7/2023, phòng Cảnh sát Kinh tế Công an tỉnh tiếp nhận nguồn tin từ phòng Hậu cần chuyển liên quan đến sai phạm trong công tác quản lý phí, lệ phí tại phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh. Quá trình xác minh tin báo xác định có dấu hiệu của tội phạm.

Ngày 27/7/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố vụ án về tội “Tham ô tài sản”, khởi tố bị can Lê Hữu Nghĩa, cán bộ phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh. Trong quá trình điều tra đã thu hồi về ngân sách 1.067 triệu đồng. Hiện vụ án đang đình chỉ điều tra bị can (bị can đã chết).

Phụ lục**DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN MỚI THỤ LÝ TRONG KỲ BÁO CÁO**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

1. Trong thời gian làm Giám đốc Công ty cổ phần chế biến Muối và Nông Sản Miền Trung (Công ty có 52% vốn Nhà nước), Trương Bá Thiên (1976), đã lợi dụng chức vụ quyền hạn ký không các Hợp đồng kinh tế để rút số tiền 1.700.000.000 đồng của Công ty sử dụng vào mục đích cá nhân.

Ngày 10/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 Bộ luật Hình sự. Vụ án đang được tiếp tục điều tra mở rộng, làm rõ vai trò, trách nhiệm của các cá nhân có liên quan.

2. Khoảng giữa năm 2021, Đặng Đình Nam, công chức địa chính và Dương Anh Dũng, nguyên Chủ tịch UBND xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà đã có hành vi sai phạm trong quản lý đất đai tại xã Lưu Vĩnh Sơn. Đặng Đình Nam biết rõ những hồ sơ cấp giấy CNQSD đất mang tên Trần Văn Dũng, Hồ Thị Nhung đối với thửa đất số 559, tờ bản số 13, tại thôn Xuân Sơn, xã Lưu Vĩnh Sơn được Nam hợp thức, không đủ điều kiện để xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất. Tuy vậy, ngày 19/7/2021, Đặng Đình Nam vẫn ký xác nhận vào đơn đăng ký, cấp giấy và trình Dương Anh Dũng ký xác nhận cho ông Trần Văn Dũng, bà Hồ Thị Nhung đủ điều kiện cấp giấy CNQSD đất, chuyển hồ sơ lên Trung tâm Hành chính công huyện Thạch Hà đề nghị thực hiện các bước cấp giấy CNQSD đất, dẫn đến hậu quả UBND huyện Thạch Hà cấp giấy CNQSD đất đối với thửa đất số 559 cho ông Dũng, bà Nhung sai đối tượng, gây thiệt hại bước đầu xác định số tiền 103.815.000 đồng.

Ngày 13/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã ra Quyết định khởi tố vụ án về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” (chưa khởi tố bị can).

3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tiếp nhận tin tố giác ông Đinh Đức Anh (1988) trú tại khối phố 1, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, nguyên cán bộ Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Kỳ Anh đã có hành vi nhận hối lộ, cụ thể: trong khoảng thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 02/2022, Đinh Đức Anh đã có 04 lần nhận tiền của Lê Văn Tân số tiền là 10.000.000 đồng để làm nhanh 04 hồ sơ liên quan đến đất đai.

Ngày 14/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã khởi tố vụ án hình sự về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Ngày 02/01/2024, Công an thị xã Kỳ Anh đã ra quyết định khởi tố 03 bị can gồm: Đinh Đức Anh, Lê Xuân Thái, Nguyễn Sỹ Đức về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.